

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠ HUOAI  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST  
Ngày 09-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lập  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Hữu Vĩnh  
Ông Cao Anh Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Vương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Mộng Bảo - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/HSST-QĐ ngày 12-6-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/HSST-QĐ ngày 08-7-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/HSST-QĐ ngày 29-7-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/HSST-QĐ ngày 06-8-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/HSST-QĐ ngày 19-8-2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Minh T, sinh năm 1983 tại tỉnh Lâm Đồng. Nơi cư trú thôn A, xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp làm vườn; trình độ học vấn 04/12; dân tộc Săch; giới tính nam; tôn giáo không; con ông Đinh Minh Điền, sinh năm 1959 và bà Đinh Thị Nhung, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 07 anh em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1994; vợ Vi Thị Thơm, sinh năm 1986 (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại thôn 1, xã Đoàn Kết, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

**- Bị hại:** Anh K' Dăn, sinh năm 1998; trú tại thôn 3, xã Đoàn Kết, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

**- Người làm chứng:**

1. Anh Đinh Trung Hiếu, sinh năm 2001; trú tại thôn 5, xã Đoàn Kết, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

2. Anh Trương Minh Quý, sinh năm 2000; trú tại thôn 5, xã Đoàn Kết, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

3. Anh Đinh Văn Tiên, sinh năm 2001; trú tại thôn 1, xã Đoàn Kết, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

4. Chị Cao Thị Thu, sinh năm 1983; trú tại thôn 1, xã Đoàn Kết, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

5. Anh Đinh Minh Tư, sinh năm 1982; trú tại thôn 1, xã Đoàn Kết, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

6. Bà Đinh Thị Nhung, sinh năm 1959; trú tại thôn 1, xã Đoàn Kết, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

7. Chị Lương Thị Thương, sinh năm 2005; trú tại thôn 1, xã Đoàn Kết, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 22-10-2019, sau khi đi đám tang ở thôn 5, xã Đa Ploa về Đinh Minh T có ghé vào nhà của ông Đinh Minh Tư và ngồi uống rượu cùng với nhóm bạn cùng xã của Đinh Văn Tiên (*Tiên là cháu ruột của Tuấn gọi Tuấn bằng chú*) gồm có: K'Duân, K'Dần, Đinh Trung Hiếu, Trương Văn Quý và K'Yên. Trong lúc ngồi nhậu, giữa Tuấn và Hiếu có xích mích dẫn đến việc Tuấn và Tiên cãi vã, vật lộn nhau trước cửa nhà nhưng đã được mọi người can ngăn. Do nghe tiếng một người nào đó trong nhóm bạn của Tiên có lời nói khiêu khích nên Tuấn bực tức, đi vào nhà bếp lấy được 02 con dao: 01 con dao cầm ở tay phải và 01 con dao nhỏ cầm ở tay trái. Thấy Tuấn cầm dao, bà Đinh Thị Nhung (*là mẹ của Tuấn*), Lương Thị Phương (*là con gái của Tuấn*) và K'Dần vào ôm, giữ và ngăn Tuấn lại. Trong khi K'Dần đang nắm giữ tay phải của Tuấn liền bị Tuấn vung tay trái đang cầm con dao thái lan đâm trúng cổ của K'Dần. Thấy vậy, mọi người vào không chế và giữ Tuấn lại, thu hết các con dao mà Tuấn đang cầm, K'Dần cũng được mọi người cấp cứu tại Bệnh viện II Lâm Đồng, sau đó chuyển xuống Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị. Quá trình điều tra Đinh Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Người bị hại: anh K'Dần, sinh ngày 02-10-1998; trú tại thôn 3, xã Đoàn Kết, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng bị một vết thương vùng cổ trước (P) dài #1,5 cm, rộng #01 cm, sâu #6 cm, đi chéo vô trong và ra sau, xuống dưới hõm ức làm thủng 01 lỗ khí quản, tràn khí dưới da vùng cổ hai bên. Sau khi điều trị ổn định thương tích, đến ngày 04-11-2019, bà Ka Sỏi - là mẹ của K'Dần có đơn yêu cầu cơ quan Công an giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 298/2019/TgT ngày 09/12/2019 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Căn cứ Bảng “Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần” ban hành theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12-06-2014 của Bộ

trưởng Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân K'Dần 25% (*hai mươi lăm phần trăm*). Theo nguyên tắc cộng tại Thông tư.

*\* Về vật chứng của vụ án:*

- 01 (một) con dao bằng kim loại dài 31 cm, lưỡi dài 23 cm, rộng 5 cm, cán bằng kim loại hình tròn dài 8 cm, đường kính 2,3 cm.

- 01 (một) con dao loại dao thái lan dài 20,5 cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 9 cm lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 2 cm.

*\* Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi vụ việc xảy ra, giữa hai bên cũng đã tự thỏa thuận mức bồi thường về toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho K'Dần với số tiền là 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*). Đến nay, Tuấn đã bồi thường cho K'Dần số tiền: 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), K'Dần yêu cầu bị cáo Tuấn tiếp tục bồi thường số tiền còn lại như đã thỏa thuận.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-ĐH ngày 24/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đinh Minh T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (*sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự năm 2015*).

*\* Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Bị cáo Đinh Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án. Tại phần xét hỏi và tranh luận bị cáo khẳng định tội danh mà Viện kiểm sát truy tố là đúng pháp luật, không kêu oan, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, về mức hình phạt, mức bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng hành vi gây thương tích cho người bị hại anh K' Dẩn thực hiện với lỗi vô ý chứ không phải lỗi cố ý; tại lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại anh K'Dẩn khẳng định bị cáo Tuấn có hành vi gây thương tích cho bản thân anh vào tối ngày 22-10-2019 với lỗi cố ý trực tiếp; không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án; tại phần tranh luận người bị hại đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tuấn; xác định trong thời gian điều trị tại Bệnh viện II Lâm Đồng thì bị cáo Tuấn và gia đình đã bồi thường được 11.000.000 đồng. Sau đó các bên thỏa thuận số tiền mà bị cáo Tuấn còn phải bồi thường các khoản (*chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền viện phí, tiền công bị mất và giảm sút...*) với số tiền là 25.000.000đ, bị cáo Tuấn đã bồi thường 4.000.000đ nên còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 21.000.000đ; không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

- Những người làm chứng bà Đinh Thị Nhung, chị Cao Thị Thu, anh Đinh Minh Tiên khẳng định không trực tiếp chứng kiến việc bị cáo Tuấn gây thương tích cho anh K' Dẩn mà chỉ biết sự việc qua lời kể lại của người bị hại và các

người làm chứng khác; thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát và không có ý kiến gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hay ý kiến gì khác. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Minh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; **điểm b, s khoản 1**, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đinh Minh T từ 24 đến 30 tháng tù; xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 31 cm, lưỡi dài 23 cm, rộng 5 cm, cán bằng kim loại hình tròn dài 8 cm, đường kính 2,3 cm; 01 (một) con dao loại dao thái lan dài 20,5 cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 9 cm lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 2 cm; về trách nhiệm dân sự: đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữ bị cáo và người bị hại về số tiền bồi thường là 21.000.000đ; đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định các Cơ quan tiến hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Lời khai nhận của bị cáo Đinh Minh T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, phương thức cũng như hung khí, công cụ mà bị cáo đã sử dụng để thực hiện tội phạm. Như vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào đêm ngày 22/10/2019 trong lúc đang uống rượu tại nhà ông Đinh Minh Tư, do mâu thuẫn với nhóm bạn của Đinh Văn Tiên (con ông Tư), Tuấn đã xuống bếp lấy 02 con dao để giải quyết mâu thuẫn. Khi được mọi người can ngăn, trong đó có K’Dần là bạn của Đinh Văn Tiên đang nắm giữ tay phải của Tuấn liền bị Tuấn vùng tay trái đang cầm con dao thái lan đâm trúng cổ của K’Dần. Kết quả giám định thương tích các định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh K’Dần là 25%.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình (05 lần tại các bức lục 120; 122; 124; 125; 127) và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng và không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng hành vi gây thương tích cho anh K’Dần của bị cáo là vô ý, chứ không phải là cố ý. Hội đồng

xét xử thấy rằng, trong lúc ngồi nhậu, giữa Tuấn và Hiếu có xích mích dẫn đến việc Tuấn và Tiên cãi vã, vật lộn nhau trước cửa nhà nhưng đã được mọi người can ngăn sau đó Tuấn nghe tiếng một người nào đó trong nhóm bạn của Tiên có lời nói khiêu khích nên Tuấn bực tức, đi vào nhà bếp lấy được 02 con dao, mục đích là để hù dọa. Bị cáo nhận thức được việc bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm có thể dẫn đến gây thương tích cho người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện đến cùng, khi được mọi người vào can ngăn đáng lẽ ra bị cáo phải từ bỏ việc sử dụng hung khí nhằm để trách việc gây thương tích cho người khác nhưng vì bức tức bởi những lời nói khiêu khích của nhóm bạn của Tiên, thêm vào đó bị cáo đang bị kích thích do sử dụng bia, rượu. Do vậy, khi thấy và nghe K'Dần nói “*Thôi bỏ đi chú*” và ôm bị cáo lại thì ngay lập tức bị cáo vung dao đâm trúng vào vùng cổ anh K' Dẩn, mặc dù bị cáo không mong muốn có hậu quả xảy ra nhưng trên thực tế hậu quả đã xảy ra. Như vậy, lỗi của bị cáo trong trường hợp này là lỗi “*Cố ý gián tiếp*” được quy định tại khoản 2 Điều 10 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai truy tố bị cáo tại cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2020 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo đã gây thương tích cho người khác gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng hành vi trái pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều đó cho thấy bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, gây bức xúc trong đời sống xã hội. Do vậy, cần thiết phải ra một bản án nghiêm khắc phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình con em người lao động; là người đồng bào dân tộc thiểu số nên việc nhận thức pháp luật có phần hạn chế; từ trước đến nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; chỉ vì bực tức và không làm chủ được bản thân nên nhất thời phạm tội. Do vậy, cũng cần xem xét khi lượng hình.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo dùng dao gây thương tích cho anh K' Dẩn. Kết quả giám định thương tích các định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh K' Dẩn là 25%. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình Điều tra - truy tố - xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường một phần cho người bị hại. Bị cáo có bố ruột là ông Đinh Minh Điền được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng 3. Ngoài ra, tại phiên tòa người bị hại là anh K' Dăn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng phải cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tính răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và công tác phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại. Buộc Đinh Minh T phải tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu cho anh K' Dăn là 21.000.000đ (*hai mươi một triệu đồng*).

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với 01 (một) con dao bằng kim loại dài 31 cm, lưỡi dài 23 cm, rộng 5 cm, cán bằng kim loại hình tròn dài 8 cm, đường kính 2,3 cm; 01 (một) con dao loại dao thái lan dài 20,5 cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 9 cm lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 2 cm là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Minh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đinh Minh T 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Đinh Minh T phải bồi thường cho bị hại anh K' Dăn số tiền 21.000.000đ (*hai mươi một triệu đồng*).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

*Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 31 cm, lưỡi dài 23 cm, rộng 5 cm, cán bằng kim loại hình tròn dài 8 cm, đường kính 2,3 cm; 01 (một) con dao loại dao thái lan dài 20,5 cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 9 cm lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 2 cm (*hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai theo biên bản giao, nhận vật chứng 28/4/2020*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Minh T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.050.000đ (*một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- VKSND huyện Đạ Huoai (01);
- Công an huyện Đạ Huoai (01);
- Cơ quan THAHS huyện Đạ Huoai (01);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai (02);
- UBND xã Đoàn Kết (01);
- Bộ phận THA hình sự (04);
- Bị cáo (01);
- Người bị hại (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Ấn văn (03);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Văn Lập**





